

SỐ: 22/2024/QĐST- DS

M, ngày 02 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết T bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2023/TLST - DS ngày 30/11/2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết T bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa:

* Nguyên đơn: Công ty TNHH may A

Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường M, thị xã M, tỉnh H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T - Giám đốc

* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số 29, ngõ 352 Phố V, phường V, thành phố H, tỉnh H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn H còn nợ Công ty TNHH may A số tiền thuê nhà xưởng tính từ ngày 16/02/2023 đến ngày 16/4/2024 theo hợp đồng thuê nhà xưởng số 07 -2019/HĐ ngày 15/11/2019 là **672.000.000đ** (Sáu trăm bảy mươi hai triệu đồng). Anh H có trách nhiệm trả nợ số tiền trên cho Công ty TNHH may A vào tài khoản cá nhân của ông Nguyễn Văn T (STK: 091.226.2207 - Ngân hàng Vietinbank) trước ngày 19/5/2024.

Nếu sau ngày 19/5/2024 anh H không trả đủ số tiền 672.000.000đ thì Công ty TNHH may A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng thuê nhà xưởng với anh H và Công ty có quyền cho người khác thuê lại.

Thời gian thuê nhà xưởng còn lại tính từ ngày 17/4/2024 đến hết ngày 15/11/2025 các đương sự thoả thuận tăng thêm tiền thuê là 20%/1 tháng, bằng 57.600.000 đồng/ 1 tháng. Giá trên chưa bao gồm VAT và điện, nước.

3. Án phí: Các đương sự thỏa thuận bị đơn anh Nguyễn Văn H chịu cả tiền án phí dân sự sơ thẩm là **15.440.000đ** (*Mười lăm triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Trả lại công ty TNHH may A số tiền tạm ứng án phí do ông Nguyễn Văn T đã nộp là **50.560.000đồng** (*Năm mươi triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001586 ngày 30/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã M;
- Chi cục THADS thị xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Tân Huyền